

**ĐẢNG BỘ TỈNH ĐIỆN BIÊN
HUYỆN ỦY TUẦN GIÁO**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tuần Giáo, ngày 9 tháng 10 năm 2020

Số 39 - CV/HU

Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số
35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị

- Kính gửi:* - HĐND, UBND huyện;
- Các Ban Xây dựng Đảng Huyện ủy;
- MTTQ và các Đoàn thể huyện;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc.

Căn cứ Công văn 766-CV/BNCTU, ngày 06/10/2020 của Ban Nội chính Tỉnh ủy về việc báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, Ban Thường vụ Huyện ủy yêu cầu:

1. HĐND, UBND huyện; các Ban Xây dựng Đảng Huyện ủy; MTTQ và các Đoàn thể huyện; các chi, đảng bộ trực thuộc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2020 (theo đề cương gửi kèm).

Báo cáo gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Văn phòng Huyện ủy) trước ngày 23/10/2020.

2. Giao Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp, tham mưu xây dựng Báo cáo của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy,
- Như kính gửi,
- Lưu VPHU.

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Mạnh Hùng

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2020
(kèm theo Công văn số 39-CV/HU, ngày 09/10/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 35-CT/TW, NGÀY 26/5/2014 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

1. Kết quả tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác quán triệt (xây dựng kế hoạch, hình thức, tổng số người được tuyên truyền, phổ biến, quán triệt; việc chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc phổ biến, quán triệt, tuyên truyền...).

- Việc tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Số cuộc kiểm tra, giám sát của cấp ủy đối với tổ chức đảng trực thuộc; kết quả.

2. Vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi bổ sung cơ chế, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của người dân (nêu cụ thể nội dung rà soát, tên văn bản được sửa đổi, bổ sung)

- Kết quả triển khai, thực hiện việc công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện các chính sách, pháp luật đến quyền, lợi ích của người dân, đặc biệt là trong công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, thực hiện chế độ, chính sách xã hội...

- Vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân; trong lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong công tác nắm tình hình, giải quyết khiếu kiện đông người.

3. Kết quả chủ trì, phối hợp xử lý, giải quyết theo thẩm quyền của vụ việc khiếu nại, tố cáo, nhất là những vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài của các cơ quan: Ủy ban Kiểm tra, Thanh tra, Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân...

4. Kết quả thực hiện công tác giám sát của đại biểu HĐND tỉnh, HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện, UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Số cuộc giám sát, kết quả giám sát đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; các kiến nghị đối với các cơ quan có thẩm quyền và cá nhân có sai phạm.

- Kết quả tham gia hòa giải, đối thoại, vận động, thuyết phục người dân chấm dứt khiếu nại, tố cáo của UBMTTQ và các đoàn thể.

5. Kết quả củng cố, kiện toàn tổ chức, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Việc thành lập, kiện toàn tổ chức, đội ngũ các bộ của Bộ phận tiếp công dân huyện và cơ sở.

- Việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho bộ phận tiếp công dân.

- Việc ban hành, sửa đổi nội quy, quy chế, lịch tiếp công dân; công khai quy trình, thủ tục tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

6. Kết quả truyền truyền, tham gia hỗ trợ giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan thông tin đại chúng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Hạn chế, nguyên nhân

3. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện và nguyên nhân

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Trung ương

2. Đối với địa phương